

Số: 214/2024/QĐST-VDS

Quận 4, ngày 04 tháng 09 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc.

*Thư ký phiên họp:* Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 09 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 194/2024/TLST-VDS ngày 15 tháng 07 năm 2024 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 880/2024//QĐST-VDS ngày 22 tháng 08 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà **Trần Thị Minh C**, sinh năm 1964 “có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt”.

Địa chỉ: **C N, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.**

*Người bị yêu cầu:*

Bà **Trần Thị Bích N**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: **C N, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.**

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Trần Ngọc H**, sinh năm 1959 “có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt”.

Nơi cư trú: **C N, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.**

### NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà **Trần Thị Minh C** trình bày: Ông **Trần Ngọc U** (chết năm 1973) và bà **Nguyễn Thị C1** (chết năm 2019) có 04 người con, bao gồm: **Trần Ngọc T** (chết năm 2015), **Trần Ngọc H**, **Trần Thị Bích N** và **Trần Thị Minh C**. Lúc còn nhỏ, bà **Trần Thị Bích N** bị té nhưng gia đình không có điều kiện chữa trị nên bị tâm thần từ khi chưa thành niên cho đến nay. Bà **Trần Thị Bích N** không chồng, không còn và hiện đang được điều trị tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh

tâm thần Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nay, bà Trần Thị Minh C yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố bà Trần Thị Bích N là người mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Ngọc H trình bày: Thống nhất với lời trình bày của bà Trần Thị Minh C về quan hệ nhân thân cũng như tình trạng bệnh lý của bà Trần Thị Bích N. Đồng thời, ông Trần Ngọc H cũng thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố bà Trần Thị Bích N là người mất năng lực hành vi dân sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ việc cũng như tại phiên họp hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại khoản 2, Điều 367 và Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại các Điều 365, 366, 367 và Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc giải quyết việc dân sự tại Điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Tại Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 6484/KLGĐ ngày 13/08/2024, kết luận: Bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1963 “1.1. Về y học: Đương sự bị bệnh Tâm thần phân liệt để di chứng/Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F20.5/F70-ICD10); 1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Như vậy, bà C yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà N là có căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Trần Thị Minh C đối với bà Trần Thị Bích N.

## NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

### 1. Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Trần Thị Minh C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị Bích N mất năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu dân sự về “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016. Mặt khác, người yêu cầu là bà Trần Thị Minh C hiện đang cư trú tại Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 40 và Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016.

- Về thủ tục mở phiên họp:

Quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Trần Thị Minh C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Ngọc H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án giải quyết vắng mặt bà Trần Thị Minh C và ông

**Trần Ngọc H** là phù hợp với quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016.

## 2. Về nội dung:

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 6484/KLGD ngày 13 tháng 08 năm 2024 của **Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H** đối với bà **Trần Thị Bích N** kết luận:

“Căn cứ Tiêu chuẩn chẩn đoán bệnh theo Bảng phân loại Quốc tế về bệnh tật lần thứ 10 của Tổ chức Y tế Thế giới (ICD-10).

Căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BYT do Bộ trưởng **Bộ Y** ban hành ngày 28/08/2019 quy định về Quy trình giám định pháp y tâm thần và Biểu mẫu sử dụng trong giám định pháp y tâm thần.

### 1. Kết luận:

#### 1.1. Về y học:

Đương sự bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng/Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F20.5/F70 – ICD10).

#### 1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

### 2. Ý kiến khác: Không.”

Xét thấy, lời trình bày của người yêu cầu bà **Trần Thị Minh C** là phù hợp với Kết luận giám định của **Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H**. Như vậy có đủ cơ sở xác định bà **Trần Thị Bích N** là người bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, yêu cầu của bà **Trần Thị Minh C** và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016.

3. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà **Trần Thị Minh C** thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 2, điểm e khoản 1 Điều 3 Luật Người cao tuổi và Điều 4, điểm đ khoản 1 khoản 2 Điều 12, Điều 14, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 40, khoản 2 Điều 67, Điều 149, Điều 361, Điều 362, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà **Trần Thị Minh C.**

Tuyên bố **Trần Thị Bích N**, sinh năm 1963, địa chỉ: **C N, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh** mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà **Trần Thị Minh C** thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết theo quy định pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 4;
- Cơ quan THADS Quận 4;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Đỗ Đoàn Thanh Trúc**